

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2022/HS-ST

Ngày 18 - 7 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lại Thị Hiếu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đào Ngọc Sơn, ông Lữ Văn Tuyên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Kiều Mi – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Lò Thị Hồng Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 120/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 128/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, tên gọi khác: Không, sinh ngày 06/02/1974 tại huyện T, tỉnh T; Nơi cư trú: Tổ dân phố 3, thị trấn S, huyện S, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Kinh doanh tự do; Trình độ văn hoá: 09/10; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông: Nguyễn Văn P và bà Lê Thị C, bị cáo có chồng là Nguyễn Văn S và có 02 con (con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1997); Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2014, Nguyễn Thị T đăng ký kinh doanh hàng sắt gia dụng tại chợ trung tâm huyện S. Quá trình bán hàng thường có người dân đến hỏi mua thuốc nổ, đạn súng kíp. Khoảng tháng 10/2021, có một người đàn ông không quen biết (không biết họ tên, địa chỉ) đến gian hàng của T đặt vấn đề bán cho T một số thuốc nổ dùng cho súng kíp, hạt nổ và các loại đạn kim loại, T đồng ý. Hai bên thỏa thuận giá mua bán là 3000đ/l gói thuốc nổ đen, 1000đ/l hộp hạt nổ; 5000đ/ 1 hộp đạn, 5000đ/ 1 kg đạn gang, chì. Mua được số thuốc nổ và hạt nổ T đã cất giấu trong gian hàng để có ai hỏi mua thì bán. Trong khoảng từ tháng 10/2021

đến tháng 12/2021, T đã bán cho một số người không quen biết với giá 15.000đ đến 20.000đ/ 1 gói thuốc nổ đen; 15.000đ/ 1 hộp = 1 vi hạt nổ; 30.000đ đến 40.000đ/ 1 hộp đạn thể thao, đạn hơi đạn gang, chì (đã bán được khoảng 200.000 đồng, không nhớ số lượng). Đến ngày 24/12/2021 thì bị tổ công tác Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh S kiểm tra và thu giữ số vật chứng gồm: 57 túi nilon bên trong chứa chất bột màu đen (T khai là thuốc nổ); 10 hộp cát tông bên trong chứa 100 viên hình trụ (hình viên đạn); 13 hộp cát tông bên trong mỗi hộp chứa 50 viên hình trụ màu vàng (hình viên đạn); 01 hộp bìa cát tông bên trong chứa 19 viên hình trụ (hình viên đạn); 01 túi nilon chứa 91 vi giấy (nghĩ là vi đạn); 01 túi nilon chứa các hạt tinh thể màu trắng; 01 hộp cát tông chứa 25 viên hình trụ tròn màu vàng (hình viên đạn); 13 viên hình trụ tròn màu đỏ (hình viên đạn); 05 viên hình trụ tròn màu trắng (hình viên đạn); 04 viên hình trụ tròn màu đỏ sẫm (hình viên đạn); 01 bao tải dứa chứa hạt kim loại đen; 01 túi nilon màu trắng chứa hạt kim loại đen (nghĩ là đạn chì).

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Thị T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Ngày 24/12/2021, Cơ quan An ninh điều tra - Công an tỉnh S đã tiến hành mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định đối với các đồ vật thu giữ, tạm giữ của Nguyễn Thị T, kết quả: Chất bột màu đen nghĩ là thuốc nổ đen có tổng trọng lượng là: 2,85kg; 14 hộp đạn các loại chứa 1716 viên, trọng lượng 6,15 kg nghĩ là đạn súng thể thao, đạn hơi; 91 hộp cát tông đựng 91 vi giấy có gần 6.825 hạt, trọng lượng 0,5kg nghĩ là hạt nổ; 01 kg chất bột màu trắng kết dính nghĩ là chất phụ gia sử dụng vật liệu nổ và 25,3 kg đạn kim loại các loại. Tiến hành trích lấy 12 mẫu (ký hiệu thứ tự từ T1 đến T12) phục vụ công tác giám định.

Ngày 27/12/2021, Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh S có Quyết định trưng cầu giám định số 514, 515 đến Viện khoa học hình sự, Bộ Công an đối với số vật chứng bị thu giữ trong vụ án.

\* Kết luận giám định số 9424 ngày 29/12/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: “Mẫu vật ký hiệu T1 gửi đến giám định là thuốc nổ đen, thuộc nhóm vật liệu nổ, thường dùng làm liều phóng trong các loại đạn tự chế. Mẫu vật ký hiệu T5 gửi giám định đều là hạt nổ, thuộc nhóm vật liệu nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn tự chế. Mẫu vật ký hiệu T6 gửi đến giám định là phen chua ( $KA1(SO_4)_2$ ), không phải vật liệu nổ, thường được dùng trong công nghiệp nhuộm, xử lý nước...Tất cả các mẫu vật trên đều còn sử dụng được”.

\* Kết luận giám định số 9379 ngày 30/12/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an kết luận: “10 viên đạn trong mẫu ký hiệu T2 gửi giám định là đạn hơi, không phải vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được; 7 viên đạn trong mẫu ký hiệu T3, T4 gửi giám định là đạn cowx, 6x15,5mm, thuộc vũ khí thể thao, không phải vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được; 06 viên đạn trong mẫu ký hiệu T7, T8, T9, T10 gửi giám định là đạn ghém cỡ 12, thuộc

súng săn, không phải vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được; Các viên kim loại trong mẫu ký hiệu T11 là thành phần nhồi (đóng) được trong nòng súng kíp hoặc trong đạn ghém các cỡ thuộc đạn súng săn, không phải vũ khí quân dụng. Các viên đạn hình nấm trong mẫu ký hiệu T12 gửi giám định là đạn trì cỡ 5,5mm, thuộc súng săn, không phải vũ khí quân dụng, hiện còn sử dụng để bắn được.”

Do có hành vi nêu trên, tại bản cáo trạng số 61/CT-VKS-P1 ngày 13/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội Tội tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ, quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội: Tội tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ.

Áp dụng khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 24 – 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và đề nghị ấn định thời gian thử thách về tội Tội tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,99 kg phèn chua thu giữ của Nguyễn Thị T; sung công giao Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La xử lý đối với 2,85 kg thuốc nổ đen và 0,5 kg hạt nổ để xử lý theo thẩm quyền.

Ngoài hành vi bị truy tố nêu trên, cơ quan điều tra còn thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T 1000 viên đạn hơi có tổng khối lượng 1,5 kg; 650 viên đạn thể thao có tổng khối lượng 2,3 kg; 01 túi nilon chứa phèn chua có khối lượng 1 kg; 2,45 kg đạn ghém; 01 bao tải dừa chứa hạt kim loại đen, hình tròn có khối lượng 19 kg và 01 túi nilon chứa các viên đạn hình nấm có khối lượng 6,3 kg kết luận giám định đều không phải vũ khí quân dụng. Do vậy chỉ xem là tình tiết trong vụ án, không quy kết trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thị T. Cơ quan An ninh điều tra chuyển số vật chứng trên và tài liệu đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh Sơn La xử lý hành chính theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị T thừa nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có sức khỏe yếu, lần đầu phạm tội, có nơi cư trú rõ ràng nên xin được giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo.

[2.1] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra là thống nhất, đều thể hiện: Do hám lời nên bị cáo Nguyễn Thị T đã có hành vi cất giấu 2,85 kg thuốc nổ đen và 0,5 kg hạt nổ nhằm mục đích bán kiếm lời. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với kết quả điều tra, được chứng minh bằng các căn cứ sau: Biên bản sự việc lập hồi 14 giờ 30 phút ngày 24/12/2021 tại gian hàng B3, chợ trung tâm thị trấn S đối với Nguyễn Thị T; cùng vật chứng thu giữ của bị cáo gồm 57 túi bên trong chứa chất bột màu đen có khối lượng 2,85 kg, Kết luận giám định là thuốc nổ đen thuộc nhóm vật liệu nổ và 91 vi hạt nổ có khối lượng 0,5 kg, Kết luận giám định là hạt nổ thuộc nhóm vật liệu nổ. Đồng thời phù hợp với lời khai của người chứng kiến sự việc cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh Sơn La lập biên bản sự việc, thu giữ những vật chứng đối với bị cáo; cùng các tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra thu thập lưu trong hồ sơ vụ án.

[2.2] Từ những căn cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Thị T đã thực hiện hành vi tàng trữ, mua bán 2,85 kg thuốc nổ đen và 0,5 kg hạt nổ, thuộc nhóm vật liệu nổ đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước trong việc quản lý Nhà nước về vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Khi thực hiện hành vi tàng trữ, mua bán vật liệu nổ bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Như vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại Điều 305 Bộ luật Hình sự, thuộc trường hợp nghiêm trọng.

[2.3] Khung hình phạt áp dụng: Bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm tội với khối lượng 2,85 kg thuốc nổ đen và 91 vi hạt nổ có khối lượng 0,5 kg đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vật liệu nổ, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm*”, quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, là phụ nữ do hám lời đã nhất thời phạm tội; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng kỷ niệm chương quân tình nguyện Việt Nam giúp Lào, nên được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo mà không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo điều 65 Bộ luật Hình sự, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đảm bảo biện pháp cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, phù hợp với đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại, khoản 5 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Song xét hoàn cảnh bị cáo không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về đối tượng có liên quan: Bị cáo khai, nguồn gốc số vật liệu nổ thu giữ trong vụ án, là bị cáo mua của người đàn ông không quen biết (không biết họ tên, địa chỉ). Do vậy không có căn cứ để xác minh, điều tra.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 2,84 kg thuốc nổ đen, 0,4945 kg hạt nổ còn lại sau khi trích mẫu giám định, cùng mẫu vật được hoàn lại sau giám định (đã niêm phong đúng quy định pháp luật), cần tịch thu sung công, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La xử lý (quản lý và sử dụng) theo thẩm quyền.

Đối với 0,99 kg phèn chua thu giữ của bị cáo Nguyễn Thị T trong vụ án, xét thấy không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối 990 viên đạn hơi có tổng khối lượng 1,485 kg; 645 viên đạn thể thao có tổng khối lượng 2,183 kg; 1,916 kg đạn ghém; 01 bao tải dứa chứa hạt kim loại đen, hình tròn có khối lượng 18 kg và 01 túi nilon chứa các viên đạn hình nấm có khối lượng 5,3 kg sau khi trích mẫu giám định, kết luận đều không phải vũ khí quân dụng. Cơ quan An ninh điều tra đã chuyển đến Phòng Cảnh sát quản lý hành chính về Trật tự xã hội – Công an tỉnh Sơn La để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý

và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 305, điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vật liệu nổ”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 18 (mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 36 (ba mươi sáu) tháng. Thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 18/7/2022). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Giao bị cáo Nguyễn Thị T cho Ủy ban nhân dân thị trấn S huyện S, tỉnh Sơn La, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự 2019.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Điều 87 của Luật Thi hành án hình sự, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 73 Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Ký hiệu M6 = 0,9 tinh thể màu trắng”. (*Kết luận giám định số 9424/19.12.2021 của Viện KHHs – Bộ Công an thì mẫu gửi giám định là phèn chua không phải vật liệu nổ, thường dùng trong công nghiệp nhuộm, xử lý nước*). Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La – giấy niêm phong ; số 015271; và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT – Công an huyện S, cùng chữ ký và dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) Hộp vật chứng bằng hộp nhựa còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Ký hiệu T6, mẫu hoàn trả sau giám định, phèn chua 0,09kg”. (*Kết luận giám định số 9424/19.12.2021 của Viện KHHs – Bộ Công an thì mẫu gửi giám định là phèn chua không phải vật liệu nổ, thường dùng trong công nghiệp nhuộm, xử lý nước*). Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong,

trên giấy niêm phong có chữ ký và dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong.

- Tịch thu, giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La xử lý theo thẩm quyền:

+ 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Ký hiệu M1 = 2,75 kg thuốc nổ đen”. (*Kết luận giám định số 9424/19.12.2021 của Viện KHHS – Bộ Công an thì mẫu gửi giám định là thuốc nổ đen, thuộc nhóm vật liệu nổ, thường dùng làm liều phóng trong các loại đạn tự chế*). Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La – giấy niêm phong ; số 015266; 015265; và 04 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT – Công an huyện S, cùng chữ ký và dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) Hộp vật chứng còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Ký hiệu M5 = 90 hộp hạt nổ (có tổng khối lượng 0,4945kg)”. (*Kết luận giám định số 9424/19.12.2021 của Viện KHHS – Bộ Công an thì mẫu gửi giám định là hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn tự chế*). Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có dòng chữ: Công an tỉnh Sơn La – giấy niêm phong ; số 015270; và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan CSĐT – Công an huyện S, cùng chữ ký và dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) Hộp vật chứng bằng hộp nhựa còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định 0,09 kg thuốc nổ đen, ký hiệu T1”. (*Kết luận giám định số 9424/19.12.2021 của Viện KHHS – Bộ Công an thì mẫu gửi giám định là thuốc nổ đen, thuộc nhóm vật liệu nổ, thường dùng làm liều phóng trong các loại đạn tự chế*). Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký và dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong.

+ 01 (một) Hộp vật chứng bằng hộp nhựa còn nguyên niêm phong, một mặt có ghi dòng chữ: “Mẫu hoàn trả sau giám định 65 hạt nổ, ký hiệu T5”. (*Kết luận giám định số 9424/19.12.2021 của Viện KHHS – Bộ Công an thì mẫu gửi giám định là hạt nổ có tác dụng phát lửa đốt cháy liều thuốc phóng trong các loại đạn tự chế*). Tại mép giáp lai được dán giấy niêm phong, trên giấy niêm phong có chữ ký và dòng ghi rõ họ tên của các thành phần tham gia niêm phong.

Tất cả vật chứng nêu trên thu giữ của Nguyễn Thị T. Hiện đang được cất giữ tại kho PC10- Công an tỉnh Sơn La.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/7/2022 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành dân sự tỉnh Sơn la*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý

và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 18/7/2022).

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lừ Văn Tuyên**

**Đào Ngọc Sơn**

**Lại Thị Hiếu**

***Nơi nhận:***

- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Sơn La;
- UBND thị trấn S huyện S, tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lại Thị Hiếu**